

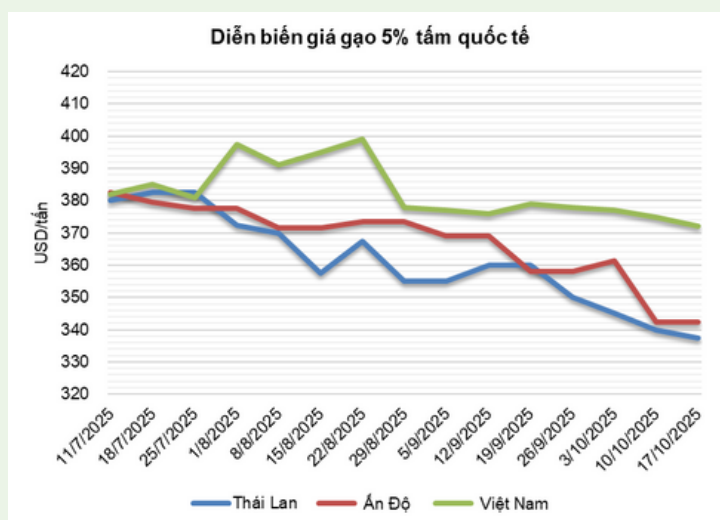
NGÀNH HÀNG LÚA GẠO

www.thitruongnongsan.gov.vn

ĐIỂM TIN

- **Thái Lan** dự kiến đạt mục tiêu xuất khẩu 7,5 triệu tấn gạo năm 2025 sau khi đã xuất 5,9 triệu tấn trong 9 tháng năm 2025, nhưng kim ngạch có thể giảm 40% do giá giảm;
- **Philippines** đặt mục tiêu tự chủ lúa gạo 84% vào cuối năm 2026, với đề xuất ngân sách 216,1 tỷ PHP (3,7 tỷ USD);
- **Giá gạo vụ mới tại Nhật Bản** tăng cao, đạt trung bình 4.210 JPY (28 USD) cho túi 5kg, buộc nhà bán lẻ phải cắt giảm thu mua và người tiêu dùng chuyển sang gạo vụ cũ;
- **Indonesia** tuyên bố tự chủ lúa gạo với sản lượng thặng dư dự kiến 5 triệu tấn, sau khi sản lượng 11 tháng đầu năm 2025 ước tính đạt 33,19 triệu tấn (tăng 12,62%).

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: AGREINFOS tổng hợp

Diễn biến giá gạo 5% tấm của Thái Lan, Ấn Độ và Việt Nam

Trong tuần từ 13/10/2025 - 17/10/2025, giá gạo 5% tấm của Thái Lan và Việt Nam giảm, trong khi Ấn Độ không đổi so với tuần trước.

- Giá gạo 5% tấm của Thái Lan đạt 338 USD/tấn, giảm 2 USD/tấn so với tuần trước, ở mức thấp nhất kể từ năm 2017, do giao dịch vẫn ổn định ở mức yếu như tuần trước;
- Giá gạo 5% tấm của Ấn Độ đạt 343 USD/tấn, không đổi so với tuần trước, do nhu cầu từ người mua hàng ở châu Á và châu Phi ở mức yếu; [1]
- Giá gạo 5% tấm của Việt Nam đạt 372 USD/tấn, giảm 3 USD/tấn so với tuần trước. Nguyên nhân đến từ nhu cầu yếu, đặc biệt là sau khi Philippines quyết định gia hạn lệnh tạm ngừng nhập khẩu gạo. [2]

Thái Lan

Thái Lan đang trên đà hoàn thành mục tiêu về sản lượng xuất khẩu gạo trong năm 2025. Theo Hiệp hội các nhà xuất khẩu gạo Thái Lan, sau khi đã xuất đi hơn 5,9 triệu tấn gạo trong 9 tháng đầu năm 2025, quốc gia này hoàn toàn có khả năng đạt mục tiêu cả năm là 7,5 triệu tấn, thậm chí có thể lên tới 8 triệu tấn. Tuy nhiên, bức tranh chung của thị trường lại kém khả quan do nguồn cung toàn cầu dồi dào trong khi nhu cầu suy yếu, đặc biệt khi các nhà nhập khẩu lớn như Indonesia và Philippines đều tạm dừng mua hàng. Điều này đã gây áp lực lớn lên giá, đẩy giá gạo 5% tấm của Thái Lan xuống còn 340 USD/tấn.

Mức giá 340 USD/tấn hiện thấp hơn so với Việt Nam và Ấn Độ, nhưng vẫn cao hơn Pakistan và Myanmar. Sự sụt giảm giá này, so với mức trung bình 500 USD/tấn của năm 2024, được dự báo sẽ khiến tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu của Thái Lan trong năm nay giảm tới 40% so với cùng kỳ. Dù vậy, vẫn có những điểm sáng ở phân khúc cao cấp khi xuất khẩu gạo Hom Mali và gạo đỏ vẫn duy trì kết quả tốt, đặc biệt là nhu cầu mạnh mẽ từ thị trường Hoa Kỳ. Triển vọng xuất khẩu năm 2026 được dự báo cũng không mấy lạc quan do thời tiết thuận lợi có thể tiếp tục tạo ra một vụ mùa bội thu tại các nước sản xuất chính, duy trì áp lực dư cung trên thị trường. [3]

Philippines

Bộ Nông nghiệp Philippines (DA) đã đặt ra mục tiêu nâng mức độ tự chủ về lúa gạo của quốc gia lên 84% vào cuối năm 2026. Mục tiêu này được xem là một bước tiến đáng kể so với mức tự chủ khoảng 77% hiện tại. Để hiện thực hóa mục tiêu này, DA đang đề xuất một khoản ngân sách trị giá 216,1 tỷ PHP (3,7 tỷ USD) cho năm 2026 để tài trợ cho các chương trình chiến lược, bao gồm thúc đẩy sản xuất, hỗ trợ nông dân và cải thiện hệ thống hậu cần. Về dài hạn, chính phủ Philippines đặt tham vọng đạt mức tự chủ 90% vào cuối nhiệm kỳ của chính quyền hiện tại vào năm 2028, với điều kiện các chương trình và ngân sách được triển khai đầy đủ.

Đề xuất này được đưa ra trong bối cảnh ngành nông nghiệp Philippines thiếu hụt đầu tư trong nhiều năm. Bộ trưởng Nông nghiệp Francisco Tiu Laurel Jr. nhấn mạnh rằng dù lĩnh vực này sử dụng đến 20% lực lượng lao động, nhưng chỉ đóng góp 10% vào GDP quốc gia trong năm ngoái. Tuy nhiên, ngành lúa gạo nước này đang cho thấy những dấu hiệu phục hồi tích cực, điều này góp phần tạo nền tảng tốt để Philippines hướng tới mục tiêu sản lượng cả năm, vốn được điều chỉnh xuống còn 20,35 triệu tấn do ảnh hưởng còn lại của hiện tượng La Niña. [4]





Nhật Bản

Mặt bằng giá gạo vụ mới tại Nhật Bản tăng cao buộc nhà bán lẻ trên thị trường phải cắt giảm thu mua gạo vụ mới và người tiêu dùng chuyển sang gạo vụ cũ. Ghi nhận tại một siêu thị ở tỉnh Saitama, giá một túi gạo loại 5kg đã cao hơn khoảng 1.000 JPY (6,67 USD) so với cùng kỳ năm trước. Một cuộc khảo sát trên toàn quốc cũng xác nhận xu hướng này, với giá trung bình cho một túi gạo 5kg đã tăng lên mức 4.210 JPY (28 USD). Trước thực trạng này, các nhà bán lẻ đang chủ động cắt giảm lượng thu mua gạo mới và tăng cường kinh doanh loại gạo tồn từ vụ trước với mức giá cạnh tranh hơn.

Sự thay đổi này đã tạo ra một hiện tượng hiếm thấy trên thị trường, khi gạo vụ cũ lại bán chạy hơn gạo vụ mới ngay trong giai đoạn cao điểm tiêu thụ sau thu hoạch. Người tiêu dùng cho biết mức giá trên 4.000 JPY cho một túi 5kg được xem là đắt đỏ, khiến họ ưu tiên lựa chọn các sản phẩm thay thế có giá cả phải chăng hơn. Tuy nhiên, tình hình này có thể sẽ không kéo dài. Chính phủ Nhật Bản dự báo sản lượng thu hoạch năm nay sẽ cao hơn năm trước khoảng 630.000 tấn. Nguồn cung dồi dào được kỳ vọng sẽ gây áp lực lên giá, khiến cho giá thu mua gạo vụ mới sẽ sớm giảm xuống. [5]

Indonesia

Chính phủ Indonesia đã chính thức tuyên bố đạt được tự chủ về lúa gạo trong năm 2025, với sản lượng được dự báo sẽ thặng dư từ 4 - 5 triệu tấn vào cuối năm 2025. Tuyên bố này được đưa ra dựa trên các số liệu thống kê về sự tăng trưởng trong năng lực sản xuất của quốc gia. Cụ thể, dữ liệu từ Cơ quan Thống kê Indonesia (BPS) ước tính sản lượng gạo từ tháng 01/2025 đến hết tháng 11/2025 sẽ đạt 33,19 triệu tấn. Con số này thể hiện mức tăng trưởng ấn tượng 12,62%, tương đương 3,72 triệu tấn, so với cùng kỳ năm 2024 và là mức sản lượng cao kỷ lục

Thành công này được cho là kết quả của một loạt các biện pháp can thiệp đồng bộ và hiệu quả của chính phủ, từ việc cải thiện hệ thống phân phối phân bón trực tiếp đến nông dân, nâng cấp hệ thống thủy lợi và máy móc nông nghiệp cũng như đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Indonesia cho biết sẽ tiếp tục đẩy mạnh các dự án chiến lược, nổi bật là kế hoạch phát triển 481.000 ha diện tích lúa mới tại Merauke (Nam Papua) để củng cố an ninh lương thực và năng lượng một cách bền vững. Bộ trưởng Nông nghiệp cũng bày tỏ sự lạc quan rằng mục tiêu tự chủ hoàn toàn sẽ được hiện thực hóa trong vòng 2-3 tháng tới, phù hợp với định hướng của Tổng thống Prabowo Subianto. [6]

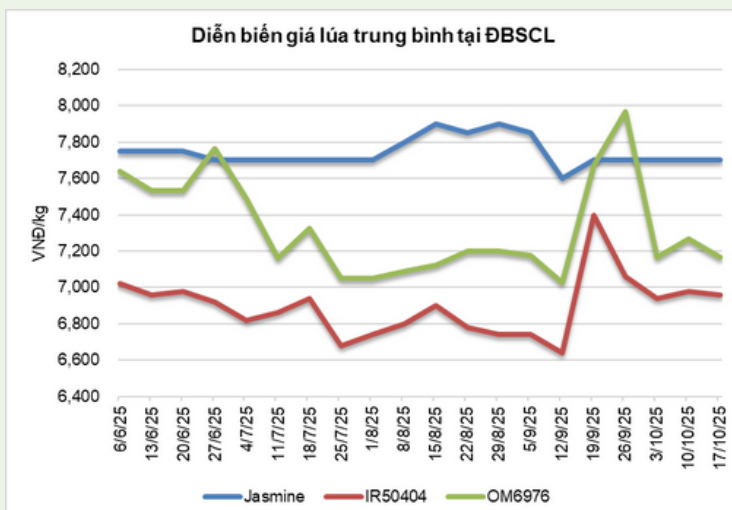




ĐIỂM TIN

- **9 tháng đầu năm 2025**, dù xuất khẩu sang **Philippines** và **Indonesia** giảm mạnh, gạo Việt Nam ghi nhận **tăng trưởng đột phá** tại các thị trường **châu Phi** và **Trung Quốc**;
- **Tỉnh Hưng Yên** đã **thu hoạch** được khoảng **60.000 ha** trong tổng số hơn **97.000 ha** lúa vụ **Mùa**, khẩn trương chuẩn bị sản xuất vụ Đông;
- **Nước lũ dâng cao** đang **đe dọa** hàng ngàn **hécta** lúa tại **tỉnh Tây Ninh**, đặc biệt tại các khu vực có hệ thống **đê bao xung yếu**;
- **Tuyên Quang** đang khẩn trương **triển khai sản xuất vụ Đông** với **mục tiêu** gieo trồng **28.377 ha** để bù đắp **thiệt hại 4.389 ha** lúa vụ **Mùa**.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Nguồn: AGREINFOS tổng hợp

Diễn biến giá gạo trong nước

Trong tuần từ ngày 13/10/2025 - 17/10/2025, giá lúa khô Jasmine không đổi, trong khi IR50404 và OM6976 giảm so với tuần trước.

- Giá lúa Jasmine (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt mức 7.700 VNĐ/kg, không đổi so với tuần trước.
- Giá lúa IR50404 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 6.960 VNĐ/kg, giảm 20 VNĐ/kg so với tuần trước.
- Giá lúa OM6976 (khô) trung bình tại một số tỉnh ĐBSCL đạt 7.167 VNĐ/kg, giảm 100 VNĐ/kg so với tuần trước. [1]

Chuyển hướng xuất khẩu

Trong 9 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu gạo Việt Nam cho thấy sự chuyển hướng thị trường mạnh mẽ. Khi sự sụt giảm tại các thị trường truyền thống được bù đắp bởi tăng trưởng ở các thị trường mới. Theo Cục Hải quan, tổng lượng gạo xuất khẩu trong 9 tháng năm 2025 đạt 6,82 triệu tấn, thu về 3,48 tỷ USD, ghi nhận mức giảm nhẹ 2% về lượng nhưng giảm đến 20% về kim ngạch. Nguyên nhân chính của sự sụt giảm này đến từ việc xuất khẩu sang Philippines, thị trường lớn nhất, giảm 8,8% xuống còn 2,94 triệu tấn. Đặc biệt, do thay đổi chính sách, lượng gạo xuất sang Indonesia đã giảm sâu 97%, trong khi thị trường Malaysia ghi nhận mức giảm 42%.

Tuy nhiên, sự sụt giảm này đã được bù đắp bởi sự tăng trưởng tại các thị trường châu Phi và Trung Quốc. Đáng chú ý, Bờ Biển Ngà đã vươn lên trở thành nhà nhập khẩu hàng đầu của gạo Việt Nam với 852.542 tấn (tăng 152%), theo sau là Ghana với 764.649 tấn (tăng 79%). Thị trường Trung Quốc cũng cho thấy sự phục hồi mạnh mẽ với 599.928 tấn, tăng 148% so với cùng kỳ. Ngoài ra, một số thị trường ghi nhận mức tăng trưởng tính theo cấp số nhân như Bangladesh (tăng 254 lần) và Senegal (tăng 95 lần). Tổng cộng, 5 thị trường tăng trưởng mạnh nhất đã nhập khẩu 2,48 triệu tấn gạo, tăng 147% so với cùng kỳ năm trước, cho thấy sự thành công trong chiến lược đa dạng hóa thị trường của Việt Nam. [2]



Hưng Yên

Tỉnh Hưng Yên đang được triển khai khẩn trương nhằm chủ động ứng phó với các yếu tố thời tiết bất lợi và kịp thời giải phóng đất cho sản xuất vụ Đông. Đến ngày 14/10/2025, toàn tỉnh đã thu hoạch được khoảng 60.000 ha trong tổng số hơn 97.000 ha gieo cấy. Để đảm bảo tiến độ, chính quyền các cấp đã chỉ đạo huy động tối đa các phương tiện cơ giới, tuy nhiên quá trình thu hoạch cũng gặp không ít khó khăn do nhiều diện tích lúa bị ngập úng, gãy đổ. Các địa phương đang nỗ lực hoàn thành thu hoạch toàn bộ diện tích trước ngày 25/10/2025 để đảm bảo kế hoạch sản xuất tiếp theo.

Vụ Mùa năm 2025 tại Hưng Yên ghi nhận cơ cấu giống chất lượng cao chiếm tỷ lệ lớn, với hơn 53.000 ha (54% tổng diện tích) được gieo cấy. Bên cạnh việc đẩy nhanh tiến độ, nhiều địa phương trong tỉnh cũng thể hiện sự chủ động trong khâu tổ chức sản xuất và tiêu thụ. Điển hình như tại xã Tây Thụy Anh, hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp đã đứng ra điều phối máy gặt, thống nhất giá cả và thực hiện thu mua lúa tươi ngay tại ruộng cho nông dân, giúp giảm bớt công phơi sấy và đảm bảo đầu ra ổn định. Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh cũng đã khuyến cáo các địa phương cần tiếp tục bám sát diễn biến thời tiết để tạo quỹ đất và triển khai sản xuất vụ Đông theo đúng khung thời vụ. [3]



Tây Ninh

Tây Ninh đang đối mặt với nguy cơ thiệt hại lớn do mực nước lũ dâng cao, kết hợp với mưa lớn tại chỗ gây áp lực nghiêm trọng lên hệ thống đê bao. Theo ghi nhận từ chuyến kiểm tra thực tế ngày 13/10, nhiều diện tích lúa và cây ăn trái đang bị đe dọa trực tiếp. Cụ thể, tại xã Nhơn Hòa Lập, hơn 3.180 ha lúa trong khu vực đê bao lũng có nguy cơ bị ngập. Nguy cơ cao nhất tập trung tại tuyến đê bao 750 cặp kênh Thanh Niên, một công trình có kết cấu yếu, khó gia cố, trong khi mực nước đã cao hơn mặt ruộng gần 2m, uy hiếp trực tiếp hơn 400 ha lúa của hai xã Nhơn Hòa Lập và Mộc Hóa.

Thiệt hại thực tế đã được ghi nhận tại xã Vĩnh Thạnh, nơi một tuyến đê bao đã bị vỡ, gây ngập úng 28,5 ha lúa và 8 ha cây ăn trái, đồng thời tiếp tục đe dọa khoảng 180 ha khác. Tình hình cũng rất đáng báo động tại xã Vĩnh Châu, với gần 8.000 ha diện tích sản xuất đứng trước nguy cơ ngập lụt. Trước tình hình này, đoàn công tác của Sở Nông nghiệp và Môi trường đã yêu cầu các địa phương khẩn trương rà soát, gia cố các tuyến đê bao xung yếu và chủ động triển khai tiêu thoát nước. Công tác ứng phó càng trở nên cấp bách khi dự báo một đợt triều cường mới sẽ xuất hiện vào ngày 23-24/10/2025, có nguy cơ làm tình hình ngập lụt trở nên nghiêm trọng hơn. [4]

Tuyên Quang

Tuyên Quang đang tập trung tối đa nguồn lực để đẩy mạnh sản xuất vụ Đông, được xác định là vụ sản xuất chiến lược nhằm bù đắp thiệt hại nặng nề do hoàn lưu bão số 10 và 11 gây ra cho lúa vụ Mùa. Theo thống kê, các đợt mưa lũ vừa qua đã làm 4.389 ha lúa bị ngập úng, trong đó có 923 ha bị thiệt hại trên 70%, ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất và sản lượng chung của vụ Mùa. Ngay sau khi nước rút, các địa phương đã khẩn trương huy động lực lượng hỗ trợ người dân thu hoạch khẩn cấp những diện tích còn lại. Trước bối cảnh đó, vụ Đông năm 2025 được xem là giải pháp then chốt để ổn định đời sống và đảm bảo an ninh lương thực, với mục tiêu gieo trồng trên tổng diện tích 28.377 ha.

Để phục hồi sản xuất, các địa phương bị ảnh hưởng như xã Yên Nguyên và Chiêm Hóa đang tích cực chỉ đạo người dân cải tạo đất và chuyển đổi sang các loại cây trồng ngắn ngày, có giá trị kinh tế cao như ngô, dưa chuột và các loại rau màu. Song song đó, ngành nông nghiệp cũng đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ đồng bộ, bao gồm việc cung cấp giống, vật tư, khuyến khích doanh nghiệp,... Việc đẩy mạnh sản xuất vụ Đông là bước đi quan trọng để đảm bảo mục tiêu tổng sản lượng lương thực cả năm của tỉnh đạt trên 780.000 tấn, góp phần ổn định ngành nông nghiệp một cách bền vững. [5]



Nguồn tham khảo quốc tế

[1]: <https://www.livemint.com/market/commodities/asia-rice-thai-prices-extend-slump-to-18-year-low-as-demand-falters-11760664684388.html>

[2]: <https://vietfood.org.vn/gia-gao-xuat-khau-cua-cac-nuoc-tren-the-gioi-ngay-17-10-2025/>

[3]: <https://www.bangkokpost.com/business/general/3120484/rice-exports-likely-to-hit-annual-goal>

[4]: <https://www.philstar.com/business/2025/10/12/2479168/da-targets-84-percent-rice-self-sufficiency-2026>

[5]: https://www3.nhk.or.jp/nhkworld/en/news/20251017_21/

[6]: [https://en.antaranews.com/news/386185/indonesia-achieves-rice-self-sufficiency-with-5-million-ton-surplus#:~:text=Tangerang%2C%20Banten%20\(ANTARA\)%20%2D,5%20million%20tons%20this%20year.](https://en.antaranews.com/news/386185/indonesia-achieves-rice-self-sufficiency-with-5-million-ton-surplus#:~:text=Tangerang%2C%20Banten%20(ANTARA)%20%2D,5%20million%20tons%20this%20year.)

Nguồn tham khảo trong nước

[1]: Cộng tác viên tại ĐBSCL

[2]: <https://tuoitre.vn/philippines-tinh-keo-dai-lenh-cam-nhap-khau-gao-gao-viet-chiu-suc-ep-lon-20251012150119266.htm>

[3]: <https://dangcongsan.vn/hungyen/tin-tuc-hoat-dong/nong-dan-hoi-ha-thu-hoach-lua-mua.html>

[4]: <https://baolongan.vn/tay-ninh-nuoc-lu-dang-cao-hang-ngan-hecta-lua-va-cay-an-trai-vung-dong-thap-muoi-bi-de-do-a-204431.html>

[5]: <https://dangcongsan.vn/tuyenquang/tin-tuc-hoat-dong/day-manh-san-xuat-vu-dong-phuc-hoi-nong-nghiep-sau-mua-lu.html>

PHỤ LỤC: GIÁ LÚA GẠO TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG TRONG TUẦN

Mặt hàng	Tỉnh	Giá tuần này (VNĐ/kg)	Thay đổi so với tuần trước (VNĐ/kg)
Lúa Jasmine (khô)	Cần Thơ	8400	0
	Đồng Tháp (Tiền Giang cũ)	7000	0
Lúa IR50404 (khô)	Cần Thơ	6200	0
	Cần Thơ (Hậu Giang cũ)	7000	-100
	Đồng Tháp (Tiền Giang cũ)	6600	0
Lúa OM6906 (khô)	Cần Thơ (Hậu Giang cũ)	7100	-300
	Đồng Tháp	6600	0
	Vĩnh Long (Trà Vinh cũ)	7800	0



ISPAE

AGREINFOS

Hệ thống thông tin thị trường cho
một số ngành hàng nông sản chiến lược - gạo, cà phê và rau quả

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN:

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: 16. Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn; Website: www.agro.gov.vn